

PHỤ LỤC
PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022 (ĐỢT 2)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn/ Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/Phê duyệt đầu tư dự án		Kế hoạch năm 2022 đã giao	Kế hoạch năm 2022 đề nghị giao đợt này		Ghi chú
				Số QĐ, ngày tháng năm phê duyệt	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó thu hồi vốn ứng trước	
	TỔNG SỐ				2,385,523	115,000	251,803	88,794	
I	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức				223,190		1,000		
1	Chốt dân quân thường trực xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Ia H'Drai	628-24/9/2021	4,600		50		
2	Chốt dân quân thường trực xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Ia H'Drai	629-24/9/2021	5,400		50		
3	Chốt dân quân thường trực xã Mô Rai, huyện Sa Thầy	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sa Thầy	630-24/9/2021	5,700		50		
4	Đường hầm Sở chỉ huy cơ bản huyện Ia H'Drai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Ia H'Drai	NQ 03-09/7/2021	40,000		300		
5	Đầu tư hệ thống thiết bị xe truyền hình lưu động tiêu chuẩn HD	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Kon Tum	409-14/5/2021	25,282		250		
6	Tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Khu Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum	UBND huyện Tu Mơ Rông	Tu Mơ Rông	1218-23/12/2021	15,300		150		
7	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Kon Tum	Sở Thông tin và Truyền thông	Kon Tum	1216-23/12/2021	26,910		100		
8	Nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị quan trắc môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Kon Tum	397-24/4/2020	99,998		50		
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất				2,133,030	115,000	232,803	88,794	(1)
1	Nhà ở xã hội - Nhà ở tái định cư	BQL các dự án 98	Kon Tum	985-17/9/2018 967-05/10/2020; 1305-27/12/2020	76,095		25,358	25,000	
2	Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kon Tum	939-03/9/2019; 1125-16/10/2019	272,240	20,000	55,000	15,210	

TT	Nguồn vốn/ Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/Phê duyệt đầu tư dự án		Kế hoạch năm 2022 đã giao	Kế hoạch năm 2022 đề nghị giao đợt này		Ghi chú
				Số QĐ, ngày tháng năm phê duyệt	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó thu hồi vốn ứng trước	
3	Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum	206-27/02/2019; 239-30/3/2021	383,993	15,000	46,584	46,584	
4	Dự án khai thác quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng tại khu du lịch văn hóa lịch sử Ngục Kon Tum	BQL các dự án 98	Kon Tum	1451-29/12/2017; 889-22/8/2018	100,000	20,000	2,000	2,000	
5	Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24	BQL các dự án 98	Kon Tum	695-20/7/2017	760,723		45,000		
6	Đầu tư hạ tầng Khu du lịch văn hóa, lịch sử Ngục Kon Tum	BQL các dự án 98	Kon Tum	1452a-30/11/2016; 1153-31/10/2017	61,500		10,000		Hiện nay, UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại kỳ họp chuyên đề tháng 4/2022.
7	Trụ sở làm việc của các Sở, ban ngành thuộc khối văn hóa xã hội	BQL các dự án 98	Kon Tum	912-22/8/2016; 967-05/10/2020; 1133-16/11/2020	151,743		361		
8	Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao	BQL các dự án 98	Kon Tum	510-22/5/2019; 1172-23/10/2019	197,223	40,000	12,500		
9	Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng xây dựng Doanh trại các đơn vị thuộc Sư đoàn 10 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum	747-05/11/2021	129,513	20,000	36,000		
III	Nguồn thu xổ số kiến thiết				29,303		18,000		(2)
1	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông trung học Dân tộc nội trú tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kon Tum	44-11/3/2022	9,303		7,000		
2	Bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum	Trường Cao đẳng Cộng đồng	Kon Tum	53-01/4/2022	10,000		5,000		
3	Cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh Kon Tum	Trường Chính trị	Kon Tum	25-28/01/2022	10,000		6,000		

Ghi chú:

(1) Số vốn còn lại 60.570 triệu đồng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, trình HĐND tỉnh khi đủ điều kiện.

(2) Số vốn còn lại 5.000 triệu đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, trình HĐND tỉnh khi đủ điều kiện.